

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh phạm vi chỉ định phòng thử nghiệm  
ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-KHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BNNPTNT ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 4 năm 2011 và Thông tư số 54/2011/TT-BNNPTNT ngày 3 tháng 8 năm 2011;

Xét đề nghị của Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm hàng hóa tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh chỉ định phạm vi thử nghiệm cho Phòng kiểm nghiệm thuộc Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm hàng hóa tỉnh Lào Cai (*Địa chỉ: Km2+300 đại lộ Trần Hưng Đạo, P.Bắc Cường, Tp.Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Điện thoại 02143820397; Fax: 02143820352*) mang mã số LAS – NN 52 với danh mục phép thử tại Phụ lục ban hành kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 801/QĐ-BVTV-KH ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Cục Bảo vệ thực vật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực đến ngày 27 tháng 3 năm 2021.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Cục, Trưởng phòng Kế hoạch, Giám đốc Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm hàng hóa tỉnh Lào Cai và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Vụ KHCN & MT;
- Trung tâm tin học và thống kê (đăng website);
- Phòng QLPB (để phối hợp);
- Phòng HTQT&TT (đăng website Cục BVTV);
- Lưu VT, KH.

**CỤC TRƯỞNG**



**Hoàng Trung**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC PHƯƠNG PHÁP THỬ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 886/QĐ-BVTV-KH ngày 03 tháng 4 năm 2018*  
*của Cục Bảo vệ thực vật)*

STT	Tên chi tiêu thử nghiệm	Đối tượng phương pháp thử	Khoảng đo/LOD/LOQ	Phương pháp thử được chỉ định
1	Ấm độ	Các loại phân bón	-	TCVN 9297:2012
2	Xác định hàm lượng Nitơ tổng số	Các loại phân bón không chứa ni tơ dạng Nitrat	Khoảng đo: 2 – 47 %	TCVN 8557:2010
3		Các loại phân bón chứa nitơ dạng Nitrat	Khoảng đo: 1 – 35 %	TCVN 5815:2001
4	Xác định hàm lượng P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> hữu hiệu	Các loại phân bón	LOQ: 0,47 %	TCVN 8559:2010
5	Xác định hàm lượng K <sub>2</sub> O hữu hiệu	Các loại phân bón	LOQ: 0,43 %	TCVN 8560:2010
6	Xác định hàm lượng Biuret	Phân bón urê	LOQ: 3,4 mg/l	TCVN 9293:2012
7	Xác định hàm lượng axit tự do	Phân bón Supe phốt phát đơn	Khoảng đo: 0,1 - 5%	TCVN 4440:2004
8		Các loại phân bón		TCVN 9292:2012
9	Xác định hàm lượng lưu huỳnh tổng số	Các loại phân bón	Khoảng đo: 1 - 30 %	TCVN 9296:2012
10	Xác định hàm lượng Cadimi tổng số	Phân bón DAP	LOQ:0,8 mg/kg	TCVN 8856:2012

*thg*